

ĐIỀU KIỆN BÁN HÀNG

I. ĐỊNH NGHĨA

Trong bản Điều kiện bán hàng này, các từ và cụm từ sau đây sẽ có nghĩa như sau:

- Công ty TNHH Kỹ thuật và Thương mại BIBUS Việt Nam từ đây về sau sẽ được gọi là “người bán”.
- Người đặt mua hoặc đồng ý mua Hàng hóa từ đây về sau sẽ được gọi là “người mua”.
- Các mặt hàng như thiết bị và/hoặc các linh kiện được đề cập trong hợp đồng mua bán từ đây về sau sẽ được gọi là “hàng hóa”.

II. ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Điều kiện bán hàng này là cơ sở áp dụng cho tất cả các giao dịch giữa người mua và người bán trừ những trường hợp đặc biệt được quy định trong một hợp đồng riêng được người mua và người bán thỏa thuận và ký kết. Những điều khoản không quy định trong bản Điều kiện bán hàng này hay trong hợp đồng cụ thể thì sẽ áp dụng theo quy định của pháp luật.
2. Giá cả và thông tin trong catalogue, tờ rơi và các bảng giá chỉ mang tính chất tham khảo, người bán có quyền thay đổi giá, bố cục, hình dạng, kích thước hoặc vật liệu cho các thiết bị, máy móc và linh kiện máy của mình.
3. Người bán không bị ràng buộc bởi các cam kết được thực hiện bởi người đại diện hoặc nhân viên của mình trừ trường hợp có xác nhận bằng văn bản từ người bán.
4. Hàng hóa chỉ bao gồm các thiết bị được nêu ra trong bảng báo giá, và nếu người mua chấp nhận bảng báo giá cũng có nghĩa là người mua đồng ý với bản Điều kiện bán hàng này.
5. Tất cả mọi điều chỉnh trong đơn đặt hàng đều phải được thông báo bằng văn bản.
6. Sau khi đặt hàng, người bán cung cấp những bản vẽ hướng dẫn lắp đặt hoặc dàn dựng của mỗi máy (nếu có) chứ không cung cấp bản vẽ thiết kế của máy.
7. Đối với hàng hóa mua bổ sung: giá cả và thời gian giao hàng phải được thương lượng lại giữa người mua và người bán. Các điều kiện mua bán cho hàng hóa bổ sung không được gây thiệt hại cho hàng hóa trong đơn hàng ban đầu.
8. Giao dịch mua bán được chấp nhận dưới điều kiện người mua có đủ khả năng thanh toán hợp đồng. Trong trường hợp người bán nhận thấy người mua không đủ khả năng thanh toán, người bán được quyền yêu cầu người mua thay đổi các điều khoản thanh toán, yêu cầu tăng giá trị đặt cọc hoặc thanh toán 100% giá trị đơn hàng trước khi đặt hàng hoặc giao hàng cho người mua.

9. Mỗi điều khoản trong Bản điều kiện bán hàng này đều riêng biệt và có thể chia tách được. Trong phạm vi mà bất kỳ điều khoản riêng biệt của Bản điều kiện bán hàng này bị xem là vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thực hiện, thì sẽ không ảnh hưởng hoặc làm giảm hiệu lực tiếp tục của việc thực hiện Bản điều kiện này.

III. ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN VÀ GIẢI PHÁP KỸ THUẬT

1. Các giải pháp kỹ thuật và tài liệu mà người bán gửi cho người mua đều thuộc quyền sở hữu của người bán và phải gửi trả lại cho người bán nếu người bán yêu cầu.
2. Người bán giữ bản quyền trí tuệ đối với tất cả những giải pháp kỹ thuật và tư liệu mà người bán cung cấp, người mua không được phép chia sẻ hay thực hiện các giải pháp này nếu không được sự đồng ý của người bán bằng văn bản.
3. Các dự án, giải pháp kỹ thuật và khuyến nghị của người bán chỉ mang tính chất tương đối dựa trên những dữ kiện mà người mua cung cấp. Đó chỉ là những đề xuất nên không được xem như người bán tham gia trực tiếp vào việc xây dựng thiết kế một loại máy móc nào đó và cũng không liên quan đến trách nhiệm của người bán. Việc bán một loại hàng hóa dựa trên những thông tin có trên catalogue không có nghĩa là sản phẩm đó phải vận hành hoàn toàn phù hợp với yêu cầu của người mua, cũng không có nghĩa là người bán phải biết tường tận mọi điều kiện sử dụng đặc biệt của sản phẩm đó. Người mua phải dựa trên những điều kiện sử dụng thông thường và điều kiện sử dụng đặc biệt của sản phẩm để lựa chọn sản phẩm phù hợp vì người mua phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về lựa chọn của mình.

IV. GHI NHẬN ĐƠN ĐẶT HÀNG

1. Đơn đặt hàng chỉ được ghi nhận sau khi được xác nhận bằng văn bản, không kể các đơn đặt hàng thông qua trang web bán hàng trực tuyến của người bán.
2. Những đơn đặt hàng do nhân viên hay người đại diện của người bán thông báo chỉ được ghi nhận khi có sự xác nhận của người bán bằng văn bản. Đơn hàng cũng xem như đã được chấp nhận nếu người bán giao hàng.
3. Những điều kiện trong mỗi đơn đặt hàng chỉ dành riêng cho mỗi người mua riêng biệt và không được chuyển nhượng cho bất kỳ ai nếu không có sự đồng ý của người bán.

V. VẬN CHUYỂN VÀ GIÁ CẢ

1. Giá sản phẩm chưa bao gồm thuế GTGT.
2. Bất kể điều kiện bán hàng như thế nào và hàng hóa cần được chuyên chở đến đâu, hàng hóa xem như được giao tại xưởng của người bán.
3. Chi phí vận chuyển trong lãnh thổ nước Việt Nam – không hỗ trợ vận chuyển ra các đảo-được tính như sau:

- Đơn hàng có giá trị dưới 1,000,000 VNĐ (một triệu đồng): phí vận chuyển là 150,000VNĐ (một trăm năm mươi nghìn đồng).
 - Đơn hàng có giá trị từ 1,000,000 VNĐ (một triệu đồng) đến dưới 3,000,000VNĐ (ba triệu đồng): phí vận chuyển là 100,000VNĐ (một trăm nghìn đồng).
 - Đơn hàng có giá trị từ 3,000,000VNĐ (ba triệu đồng) đến dưới 5,000,000 VNĐ (năm triệu đồng): phí vận chuyển là 50,000VNĐ (năm mươi nghìn đồng).
 - Đơn hàng có giá trị từ 5,000,000 VNĐ (năm triệu đồng) trở lên: miễn phí vận chuyển.
4. Người bán chủ động lựa chọn phương tiện vận chuyển hàng hóa và người bán không buộc phải chọn một phương tiện vận chuyển khác trong trường hợp hàng hóa bị giao trễ.
 5. Quy định “giao hàng tại xưởng của người bán” chỉ thay đổi khi có những yêu cầu đặc biệt như: giao hàng miễn phí tại ga, tại cảng, tại địa chỉ người mua; những thay đổi này chỉ là chương trình giảm giá chứ không làm thay đổi trách nhiệm của người mua đối với hàng hóa kể từ lúc hàng hóa được vận chuyển. Người mua cũng có trách nhiệm kiểm tra hàng hóa khi được giao và khiếu nại với nhà vận chuyển trong trường hợp hàng hóa bị hư hỏng dù bất kỳ ai chỉ trả phí vận chuyển.
 6. Thời gian giao hàng được thông báo cho người mua vào thời điểm báo giá chỉ mang tính tham khảo. Khi người mua tiến hành đặt hàng, người bán mới có thông tin chính xác hơn về thời gian giao hàng dựa trên thông tin từ nhà cung cấp và thời gian giao hàng trung bình tính toán tại thời điểm đó.
 7. Người bán làm mọi việc có thể để đảm bảo thời hạn giao hàng tại kho của người bán, tuy nhiên thời hạn giao hàng chỉ là thời gian ước tính và có thể sai lệch ngoài khả năng can thiệp của người bán. Vì vậy, việc hàng về trễ từ 6 tháng trở xuống không được xem là lý do hợp lý để hủy hợp đồng hoặc yêu cầu giảm giá để bù cho việc trễ hàng.

VI. BAO BÌ

Nếu người mua không có chỉ dẫn gì đặc biệt thì người bán sẽ tự quyết định về quy cách đóng gói hàng hóa theo hướng thuận tiện nhất cho người mua. Người mua tự xử lý bao bì của sản phẩm mình mua trừ phi có điều khoản cụ thể khác.

VII. ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

1. Người mua có thể thanh toán đơn hàng bằng hình thức chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng của người bán. Người bán không chấp nhận hình thức thanh toán bằng tiền mặt cho bất kỳ nhân viên kinh doanh hay người đại diện nào của người bán.
2. Nếu người mua thanh toán bằng phương thức COD (trả tiền mặt khi giao hàng): người mua sẽ trả thêm mức phí thu hộ là 1.5% trên giá trị đơn hàng.

3. Các phương thức thanh toán cụ thể sẽ được ấn định tùy theo từng trường hợp trong một hợp đồng riêng.
4. Nếu người mua thanh toán trễ so với thời hạn đã được ấn định bởi hai bên thì phí quá hạn được tính như sau: lãi suất tiền gửi 13 tháng tại ngân hàng Vietcombank Hội sở TP HCM tại thời điểm thanh toán cộng thêm 7%, áp dụng trên tổng số tiền còn nợ kể từ ngày thứ 7 trở đi tính từ ngày đến hạn thanh toán. Tuy nhiên, người mua không được thanh toán trễ quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày đến hạn. Quá thời hạn 30 (ba mươi) ngày này, người bán có quyền thu hồi hàng hóa và/hoặc hủy bỏ hợp đồng và/ hoặc khiếu nại với Tòa án có thẩm quyền để yêu cầu chi trả nếu người bán cảm thấy phù hợp.
5. Hạn thanh toán không được trì hoãn dù với bất kỳ lý do gì ngay cả khi có tranh chấp giữa người mua và người bán.

VIII. QUYỀN SỞ HỮU

Người mua chỉ được quyền sở hữu hàng hóa sau khi hoàn thành nghĩa vụ thanh toán. Tuy nhiên, những rủi ro về hàng hóa thuộc trách nhiệm của người mua ngay từ thời điểm hàng hóa được vận chuyển cho người mua.

IX. KHAI THUẾ HẢI QUAN, BẢO HIỂM... Tất cả các hoạt động như vận chuyển, bảo hiểm, cho, xử lý hàng, giao nhận tại công trình, đều do người mua tự chịu trách nhiệm. Đối với những người mua có trụ sở tại các khu chế xuất, người bán có thể áp thêm một mức phí Hải quan cố định cho mỗi đơn hàng.

X. BẢO HÀNH

1. Thời hạn bảo hành cho hàng hóa không quá 12 tháng kể từ ngày giao hàng bao gồm: lỗi kỹ thuật, lỗi lắp ráp máy (lỗi của người bán), lỗi về chất liệu. Người mua chịu trách nhiệm chứng minh lỗi của hàng hóa.
2. Nếu hàng hóa được vận hành liên tục cả ngày lẫn đêm thì thời hạn bảo hành sẽ là 6(sáu) tháng.
3. Việc bảo hành của người bán chỉ áp dụng đối với những sản phẩm mà người bán cung cấp và chủ yếu là sửa chữa hoặc thay thế bộ phận bị lỗi hoặc khiếm khuyết tại xưởng sửa chữa của người bán. Người bán được quyền thay đổi quy trình hoặc thay thế các bộ phận bị khiếm khuyết để bảo hành hàng hóa.
4. Những bộ phận được thay thế miễn phí thuộc quyền sở hữu của người bán.
5. Bảo hành không áp dụng đối với những thiết bị phải thay thế do hư hỏng hoặc gặp sự cố vì sử dụng cầu thả, vì thiếu giám sát hay bảo trì, do sử dụng không đúng.
6. Bảo hành không áp dụng trong trường hợp người mua tự mình hoặc nhờ một bên thứ ba sửa chữa, thay đổi các thiết bị đó.

7. Bảo hành cũng không áp dụng đối với những linh kiện, phụ tùng cần phải thay thế do hao mòn trong quá trình sử dụng thông thường bởi các lý do đặc trưng của sản phẩm.
8. Hoạt động gia công và sửa chữa máy móc cũ cũng không thuộc diện bảo hành.
9. Việc sửa chữa, thay thế, thay đổi các linh kiện trong thời gian bảo hành không làm kéo dài thời hạn bảo hành của sản phẩm.

XI. TRẢ HÀNG

1. Người mua chỉ có thể gửi trả hàng cho người bán sau khi người bán đã đồng ý nhận lại hàng hóa bằng văn bản có kèm theo mã số trả hàng.
2. Hàng hóa trả lại để bảo hành hoặc ghi chú tín dụng sẽ chỉ được chấp nhận với giấy tờ kèm theo xác nhận chi tiết mua hàng ban đầu, lý do trả lại hàng và mã số trả hàng. Hàng hóa trong thời hạn bảo hành và được xác nhận bảo hành sẽ được sửa chữa hoặc thay thế linh kiện mới. Người mua sẽ chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hóa từ người mua tới cơ sở sửa chữa của người bán và người bán sẽ chịu trách nhiệm gửi trả lại hàng hóa đã được sửa chữa hoặc đổi mới cho người mua.
3. Những hàng hóa bị người bán đặt hàng không chính xác và được trả lại trong tình trạng mới nguyên (nguyên đai nguyên kiện), sẽ được ghi chú tín dụng với giá trị bằng giá bán.
4. Hàng hóa trả chậm hơn 7 ngày kể từ khi giao hàng có thể chịu thêm phụ phí xử lý.

XII. MỘT SỐ ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT

Những điều kiện khác biệt với Bản điều kiện bán hàng này chỉ có giá trị khi được thể hiện bằng văn bản và chỉ có hiệu lực đối với những đơn đặt hàng có liên quan.

XIII. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

1. Những sự kiện bất khả kháng bao gồm và không giới hạn: tai nạn, hồng hóc thiết bị, thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, đình công, sự thay đổi chính sách, pháp luật, khan hiếm nguyên vật liệu và nhân công, hoặc/và giá cả thị trường tăng.
2. Người bán không phải chịu trách nhiệm về những mất mát gây ra cho người mua do lỗi trực tiếp hoặc gián tiếp của bên thứ ba hoặc do những sự kiện nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của người bán làm cho người bán chậm trễ hoặc không thể giao hàng hóa hoặc làm cho đơn hàng không có tính kinh tế.
3. Khi có sự kiện bất khả kháng xảy ra, người bán có trách nhiệm thông báo cho người mua bằng văn bản trong vòng 7 (bảy) ngày kể từ khi người bán nhận được thông tin về sự kiện.

4. Người bán được quyền hủy bỏ đơn hàng của người mua nếu đơn hàng này gặp phải những trường hợp bất khả kháng mà không phải chịu trách nhiệm bồi thường cho người mua.

XIV. TRANH CHẤP

Trong trường hợp có tranh chấp, người bán và người mua có 2 (hai) tháng để thương lượng giải quyết. Nếu không đạt được thỏa thuận thì vụ việc sẽ được đưa ra tòa án Kinh Tế TPHCM để giải quyết theo quy định của pháp luật. Phán quyết của tòa án là quyết định cuối cùng, hai bên có nghĩa vụ thi hành. Mọi án phí do bên thua kiện chịu.